

Số: **[DỰ THẢO]**/QĐ-ĐHSPTDTHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội đối với đơn vị/cá nhân
Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2028;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt xây dựng Đề án “Văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 874/BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Bộ quy tắc ứng xử mạng xã hội;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-ĐHSPTDTHN-HĐT ngày 28/10/2020 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Theo đề nghị của Phòng Tổ chức cán bộ và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội đối với đơn vị/cá nhân Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị Tổ chức cán bộ và Truyền thông, Hành chính - Tổng hợp và các đơn vị có liên quan, các tổ chức/cá nhân Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH;
- Như Điều 3;
- Các đơn vị, tổ chức đoàn thể
- Lưu VT, TCCB&TT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Duy Quyết

QUY TẮC

Ứng xử trên mạng xã hội đối với tổ chức/cá nhân
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSPTDTHN ngày / / 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội)

CHƯƠNG I

MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

Điều 1. Mục đích

1. Quy định một số nguyên tắc, chuẩn mực trong việc sử dụng, quản lý mạng xã hội đối với các đơn vị/cá nhân Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (sau đây gọi tắt là Nhà trường), bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

2. Quy tắc quy định những việc/điều cần làm và những việc/điều không được làm khi sử dụng mạng xã hội; quy định về công tác quản lý và phối hợp thực hiện.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Các đơn vị, tổ chức đoàn thể và viên chức, sĩ quan, người lao động, người học của Nhà trường.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG QUY TẮC

Điều 3. Quy tắc ứng xử chung

1. Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Có hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

3. Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.

4. Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

Điều 4. Những việc cần làm khi tham gia mạng xã hội

1. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

2. Sử dụng họ, tên thật cá nhân/đơn vị và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội để tương tác, chia sẻ, đăng tải, cung cấp, định hướng thông tin có ích cho Nhà trường, xã hội và đất nước

3. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng

đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về Nhà trường, về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt; vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

5. Thông báo cho cơ quan có thẩm quyền những thông tin sai sự thật bị phát tán trên mạng xã hội có ảnh hưởng xấu, gây tổn hại đến lợi ích của Nhà trường, của cộng đồng, đất nước, uy tín của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Những việc không được làm khi tham gia mạng xã hội

1. Vi phạm các quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng; các quy định về bảo mật dữ liệu, tài liệu; quy định về bảo vệ bí mật thông tin riêng, thông tin cá nhân của công dân và các quy định khác của pháp luật.

2. Đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, hình ảnh, clip, âm thanh ... liên quan đến người khác trên mạng xã hội vì mục đích tống tiền hoặc các mục đích không trong sáng khác vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

3. Bình luận, nhận xét, chia sẻ quan điểm cá nhân hoặc trích đăng lại các bài phát biểu, ý kiến trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Nhà trường; thích, chia sẻ những thông tin có nguồn không chính thống, không tin cậy; các thông tin có mục đích kích động, lôi kéo người khác phản ứng tiêu cực về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại....

4. Sao chép, chia sẻ, phát tán tin, bài, tác phẩm, âm thanh, hình ảnh có được bằng những cách thức không hợp pháp, vi phạm bản quyền.

5. Thông tin vụ việc chưa được kiểm chứng, gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho các hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan Nhà nước hoặc người thi hành công vụ; gây tổn hại về thể chất, danh dự, nhân phẩm của công dân; tuyên truyền, kích động bạo lực, cổ súy lối sống đồi trụy, hủ tục mê tín dị đoan, các hành vi tiêu cực, phân biệt đối xử về giới, vùng miền, dân tộc, chủng tộc.

6. Miêu tả thô thiển, phản cảm những hành động dâm ô, tội ác, thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa của dân tộc và đạo đức xã hội.

7. Tự ý thiết lập giả mạo tên của các tổ chức, đơn vị, cơ quan Nhà nước, của Nhà trường trên trang mạng xã hội; sử dụng hình ảnh, thông tin dữ liệu của Nhà trường và gắn thẻ khi chưa được sự đồng ý.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Trách nhiệm của đơn vị truyền thông

Làm đầu mối tổ chức hướng dẫn, các đơn vị trong Nhà trường triển khai thực hiện Quy tắc này.

Giám sát các đơn vị/cá nhân trong Nhà trường thực hiện Quy tắc; phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi sai phạm, lợi dụng mạng xã hội tán phát thông tin xấu, độc, vi phạm pháp luật, đạo đức và các chuẩn mực xã hội.

Phối hợp với Công đoàn Nhà trường phát động và tổ chức ký cam kết thực hiện Quy tắc; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Quy tắc tới viên chức, sĩ quan, người lao động, người học để cùng giám sát việc thực hiện; phát hiện, cổ vũ, động viên những tập thể và cá nhân thực hiện tốt.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy tắc và thực hiện tham mưu cho Ban Giám hiệu báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

2. Trách nhiệm của trường các đơn vị

Triển khai thực hiện Quy tắc này trong đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong viên chức, sĩ quan, người lao động, người học, không để bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các trang độc hại; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và kiểm điểm việc thực hiện; đưa vào tiêu chí để xếp loại thi đua hàng năm tại đơn vị.

Trường hợp có thiết lập trang mạng xã hội mang danh nghĩa tập thể của mình, phải có trách nhiệm báo cáo với đơn vị truyền thông Nhà trường để quản lý; thực hiện đầy đủ nội dung quy định nêu tại Điều 4, 5 của Quy tắc này; có trách nhiệm quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản của đơn vị bị mất quyền kiểm soát hoặc bị giả mạo; cung cấp thông tin trên mạng xã hội đồng bộ, thống nhất với thông tin đã được cung cấp trên các phương tiện truyền thông chính thống khác của Trường.

4. Trách nhiệm của phòng Quản lý đào tạo và công tác sinh viên

Tổ chức quán triệt và thực hiện Quy tắc này tới người học; thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận của người học không để bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các trang độc hại; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và kiểm điểm việc thực hiện nội dung Quy tắc.

Phối hợp với Ban chủ nhiệm sinh viên căn cứ quy định tại Quy tắc này xây dựng tiêu chí thi đua, điểm rèn luyện, xác định hình thức xử lý đối với từng trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Ban chủ nhiệm, Đoàn thanh niên Nhà trường phát động và tổ chức ký cam kết thực hiện Quy tắc; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Quy tắc tới người học để cùng giám sát việc thực hiện.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy tắc và báo cáo tình hình thực hiện của sinh viên khi có yêu cầu.

4. Đối với viên chức, sĩ quan, người lao động, người học

Thực hiện nghiêm quy định Quy tắc này và vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

Điều 7. Khen thưởng, kỷ luật

1. Tập thể, cá nhân viên chức, sĩ quan, người lao động, người học thực hiện tốt Quy tắc sẽ được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Tập thể, cá nhân vi phạm nội dung quy tắc này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Quy tắc được phổ biến đến toàn thể viên chức, sĩ quan, người lao động, người học. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Ban Giám hiệu sẽ xem xét điều chỉnh cho phù hợp./